

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 74/QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 12 năm 2006

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính  
tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2006 - 2010**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Quyết định số 136/2001/QĐ-TTg ngày 17/9/2001 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2001 - 2010; Quyết định số 94/2006/QĐ-TTg ngày 27/4/2006 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 05/5/2006 của Tỉnh uỷ Quảng Ngãi về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2006 - 2010;

Căn cứ Nghị quyết số 51/2006/NQ-HĐND ngày 10/10/2006 của HĐND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2006 - 2010;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ - Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của tỉnh tại Công văn số 1570/SNV ngày 16/11/2006,

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Nay ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2006 - 2010.

**Điều 2.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH  
Nguyễn Xuân Huế**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

## **KẾ HOẠCH**

### **Cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2006 - 2010**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 74/QĐ-UBND ngày 28/12/2006  
của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

## **I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU**

### **1. Mục tiêu**

Công tác cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2006 – 2010 nhằm xây dựng nền hành chính của tỉnh từng bước hiện đại, thật sự dân chủ, trong sạch, vững mạnh, chuyên nghiệp, hoạt động có hiệu lực, hiệu quả, phù hợp với yêu cầu quản lý trong quá trình phát triển và hội nhập, thể hiện bản chất của nền hành chính phục vụ nhân dân. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có phẩm chất và năng lực đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển của tỉnh, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội lần thứ XVII Đảng bộ tỉnh và Nghị quyết HĐND tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2006 - 2010.

### **2. Yêu cầu**

a) Bằng mọi giải pháp cụ thể, tạo cho được một bước chuyển thật sự trong nhận thức của toàn xã hội mà nhất là người đứng đầu trong từng cơ quan, đơn vị; đưa công tác quản lý theo hướng mở rộng dân chủ, công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan quản lý hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở.

b) Làm rành mạch thủ tục hành chính, đẩy lùi các thói quen rườm rà, các biểu hiện những nhiễu, trái pháp luật trong các cơ quan hành chính nhà nước, nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho tổ chức và công dân, tính công bằng trong quan hệ giải quyết công việc được đảm bảo thực hiện thường xuyên, triệt để, đúng nghĩa là nhà nước của dân, do dân và vì dân.

c) Tăng cường chất lượng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về chuyên môn nghiệp vụ và văn hoá hành chính trong bộ máy quản lý hành chính nhà nước từ tỉnh đến cơ sở, để thiết lập bước đi vững chắc của một nền hành chính hiện đại hoạt động có hiệu lực, hiệu quả của cơ quan quản lý nhà nước trong xu thế hội nhập khu

vực và thế giới, góp phần quan trọng cho việc thu hút vốn đầu tư trong và ngoài nước để phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và thu hút được sự tham gia, giám sát của nhân dân, làm hạn chế được sự nhầm lẫn, thờ ơ, lãng phí trong quá trình hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước.

## **II. NHỮNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

### **1. Về cải cách thể chế**

a) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy định về quy trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân các cấp.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn.

- Thời gian hoàn thành: năm 2006 - 2007.

b) Xây dựng Kế hoạch rà soát các cơ chế chính sách, thủ tục hành chính trong các cơ quan nhà nước trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và tổ chức triển khai thực hiện.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các Sở, ngành, địa phương.

- Thời gian hoàn thành: năm 2006 - 2007.

c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành một số biểu mẫu, giấy tờ hành chính sử dụng trong một số lĩnh vực thuộc ngành: Kế hoạch và đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Lao động- Thương binh và Xã hội, Giao thông Vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Nội vụ, Tài chính.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Tư pháp.

- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: năm 2006 - 2007.

d) Thí điểm áp dụng cơ chế "một cửa" liên thông tại một số cơ quan.

- Cơ quan thực hiện thí điểm: Sở Kế hoạch và đầu tư; Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải.

- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, các Sở, ngành liên quan.

- Thời gian hoàn thành: năm 2007.

đ) Hoàn thiện và tiếp tục thực hiện cơ chế "một cửa" tại các xã, phường, thị trấn chưa triển khai.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: năm 2007.

e) Hoàn thiện, trình Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi bổ sung Quyết định số 19/2003/QĐ-UB ngày 30/01/2003 về việc ban hành Quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Thời gian hoàn thành: năm 2007.

g) Xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quy trình thu thập ý kiến của tổ chức và công dân trước khi quyết định những chủ trương, chính sách quan trọng của tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh.
- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp.
- Thời gian hoàn thành: năm 2007.

## **2. Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính**

a) Tổng rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của tất cả các Sở, ban, ngành cấp tỉnh.

Giải quyết những chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các Sở, ban, ngành cấp tỉnh.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Sở Nội vụ.
- Cơ quan phối hợp: Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh.
- Thời gian hoàn thành: năm 2007.

b) Tổng rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng, ban chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Giải quyết xong những chồng chéo về chức năng, nhiệm vụ giữa các phòng, ban chuyên môn.

- Cơ quan chủ trì thực hiện: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Thời gian hoàn thành: năm 2007.

c) Trình Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp, ủy quyền một số lĩnh vực cho các Sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố quản lý.